

Số: 1854/GDDT
V/v tổ chức kỳ thi Olympic Tháng 4
lần 2 cấp huyện năm học 2019-2020

Cần Giờ, ngày 08 tháng 11 năm 2019

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở;
- Hiệu trưởng Trường THCS-THPT Thạnh An.

Căn cứ Công văn số 3731/KH-GDDT-TrH ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tổ chức Cuộc thi Olympic Tháng 4 Thành phố Hồ Chí Minh mở rộng - Năm 2020 (Ho Chi Minh City Olympiad April);

Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức kỳ thi Olympic Tháng 4 lần 2 cấp huyện năm học 2019-2020 với những nội dung cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG TỔ CHỨC KỲ THI

1. Đối tượng dự thi

Học sinh khối 6, 7 và 8 các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện và Trường THCS-THPT Thạnh An.

2. Môn thi

- 06 môn thi, gồm: Toán, Văn, Tiếng Anh, Sử, Địa, môn Khoa học tự nhiên (Lý, Hóa, Sinh); mỗi học sinh chỉ tham gia một môn thi theo khối lớp đang học.

- Bộ môn ứng dụng STEM (Xe thể năng) không tổ chức thi, chỉ chọn đội dự thi theo đề xuất của các trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét tham gia cấp thành phố.

3. Thời gian làm bài thi, hình thức thi và đăng ký dự thi

- Thời gian làm bài 90 phút đối với tất cả các môn.
- Hình thức: tự luận, riêng môn tiếng Anh kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan.
- Các trường đăng ký dự thi qua Cổng thông tin điện tử của trường, trước ngày 23 tháng 12 năm 2019.

4. Ngày thi, địa điểm thi

Ngày 04/01/2020 tại Trường THCS Bình Khánh, học sinh tập trung trước 7h30.

5. Nội dung thi

- Các môn ứng dụng STEM (Xe thể năng): thực hiện theo Công văn số 1805/GDDT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tham gia môn thi STEM-

Xe thể năng trong khuôn khổ kỳ thi Olympic tháng 4 Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020.

- Các môn văn hoá nội dung thi nằm trong phạm vi Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và đồng thời kiến thức thực tiễn ngoài đời sống. Cụ thể:

5. 1. Môn Toán

- **Khối 6:** tổ chức ôn tập các chủ đề, gồm:

- + Ôn tập và bổ túc về các phép toán số tự nhiên
- + Các dạng toán về dấu hiệu chia hết, tính chất chia hết một tổng, số nguyên tố và hợp số, ước chung và bội chung, ƯCLN và BCNN
- + Các dạng toán cộng trừ số nguyên cùng dấu, khác dấu, trị tuyệt đối
- + Các bài toán về cộng đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng
- + Các dạng toán về tập hợp.

- **Khối 7:** tổ chức ôn tập các chủ đề, gồm:

- + Số hữu tỉ, số thực, số vô tỉ, làm tròn số.
- + Toán tỉ lệ thuận, toán tỉ lệ nghịch.
- + Tính chất dãy tỉ số bằng nhau.
- + Hàm số.
- + Góc so le trong, đồng vị,... tam giác bằng nhau, đường trung trực, tính chất vuông góc song song.

- **Khối 8:** tổ chức ôn tập các chủ đề, gồm:

- + Diện tích, nhân đa thức với đa thức, phân tích đa thức thành nhân tử.
- + Lãi suất, toán phần trăm.
- + Chủ đề về năng suất trong phân thức.
- + Chủ đề về toán chuyển động trong phân thức.
- + Chủ đề tính diện tích trong hình học.

5.2. Tiếng Anh

- **Khối 6:**

- + Từ 3-5 câu hỏi đáp trong chương trình;
- + Đọc hiểu có cùng các chủ đề trong chương trình;
- + Biến đổi câu với các cấu trúc, ngữ pháp trong chương trình;
- + Viết 01 đoạn văn từ 30 đến 50 từ thuộc các chủ đề (trường lớp; nhà cửa; hoạt động hàng ngày thường xuyên)

- Khối 7:

- + Từ 3-5 câu hỏi đáp trong chương trình;
- + Đọc hiểu có cùng các chủ đề trong chương trình;
- + Biến đổi câu với các cấu trúc, ngữ pháp trong chương trình;
- + Viết 01 đoạn văn từ 50 đến 70 từ thuộc các chủ đề (nghề nghiệp; gia đình; sở thích cá nhân)

- Khối 8:

- + Từ 3-5 câu hỏi đáp trong chương trình;
- + Đọc hiểu có cùng các chủ đề trong chương trình;
- + Biến đổi câu với các cấu trúc, ngữ pháp trong chương trình;
- + Viết 01 đoạn văn từ 70 đến 90 từ thuộc các chủ đề (nghề nghiệp; gia đình; sự thay đổi ở nơi đang sống).

5.3. Môn Khoa học tự nhiên

- Khối 6:

- + Vật Lý (5 điểm): Vận dụng cách đo thể tích chất lỏng, vật rắn; hai lực cân bằng; lực đàn hồi công thức $D = \frac{m}{V}$, $P = 10.m$; các máy cơ đơn giản.

- + Sinh học (5 điểm): Chương 9 (rễ, thân, lá)

- Khối 7:

- + Vật Lý (5 điểm): Vận dụng định luật truyền thẳng của ánh sáng, phản xạ ánh sáng; gương cầu lồi, gương cầu lõm; âm phản xạ, tiếng vang, ô nhiễm tiếng ồn.

- + Sinh học (5 điểm): Chương 3 (bài 5, 7).

- Khối 8:

- + Vật Lý (3.5 điểm): Chuyển động cơ học; lực ma sát; bình thông nhau, máy nén thủy lực; áp suất chất khí, lỏng, rắn; lực đẩy Ác-si-mét.

- + Sinh học (3.0 điểm): Chương 3, 4.

- + Hóa học (3.5 điểm): Cấu tạo nguyên tử; Định luật bảo toàn khối lượng

5.4. Môn Ngữ văn

- + Khối 6: Văn miêu tả, văn kể chuyện.
- + Khối 7: Văn kể chuyện và phát biểu cảm nghĩ.
- + Khối 8: Văn giải thích và chứng minh.

5.5. Môn Địa lý

- + Khối 6: chuyển động của trái đất quanh mặt trời và quanh trục và các hệ quả của

của nó, bề mặt trái đất, kỹ năng tính giờ, ngày.

+ Khối 7: môi trường đới nóng và ôn hòa, châu phi, kỹ năng đọc bản đồ.

+ Khối 8: phần địa lý Việt Nam, kỹ năng vẽ biểu đồ cột và đọc bản đồ.

5.6. Môn Lịch sử

+ Khối 6: Lịch sử thế giới (từ bài 2 đến bài 6); lịch sử Việt Nam (từ bài 8 đến bài 16).

+ Khối 7: Lịch sử thế giới (từ bài 1 đến bài 7); lịch sử Việt Nam (từ bài 8 đến bài 18).

+ Khối 8: từ bài 1 đến bài 22.

Lưu ý: Giáo viên hướng dẫn học sinh kỹ năng: Nhìn hình nêu nhận xét, nhận định và trả lời câu hỏi; đọc đoạn văn cho trước trả lời câu hỏi; tính toán về thời gian và vẽ sơ đồ (khối 6), kỹ năng phân tích, so sánh liên hệ thực tế bản thân.

II. TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG ÔN TẬP

1. Định mức kinh phí bồi dưỡng ôn tập

Theo quy định của Công văn số 4785/UBND ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện về duyệt định mức, kinh phí ôn thi học sinh giỏi cấp trung học cơ sở từ năm học 2016-2017 và Công văn số 1668/GDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện định mức, kinh phí bồi dưỡng học sinh giỏi cấp trung học cơ sở từ năm học 2016-2017.

2. Hình thức thi, tỉ lệ điểm số và thời lượng bồi dưỡng đối với môn Khoa học tự nhiên

- Hình thức thi: làm trên cùng 01 bài thi theo hình thức tự luận.

- Tỉ lệ điểm số:

+ Khối 6 và 7: Vật lý và Sinh học, mỗi môn 5.0 điểm.

+ Khối 8: Vật lý và Hóa học, mỗi môn 3.5 điểm; môn Sinh học 3.0 điểm.

- Thời lượng bồi dưỡng: Căn cứ vào tỉ lệ điểm số, nội dung ôn tập, các trường phân bổ thời lượng của từng bộ môn để giáo viên ôn tập. Thời lượng từng môn được thể hiện rõ trong thời khóa biểu và hồ sơ quyết toán.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng GDĐT: TP, PTP (THCS), Tổ THCS (ông Long, ông Lâm, bà Phượng, ông Quang, ông S.Bình, ông N.Bình, ông Lượng); Tổ tài vụ (bà Trúc);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai